

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 252/2021/HS-PT

Ngày 09 - 4 - 2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Mai Văn Quang

*Các Thẩm phán:* Ông Hoàng Văn Thành

Ông Nguyễn Đăng Phong

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Thu Th - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:**

Bà Nguyễn Mai Chi - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 206/2021/HSPT ngày 04 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo Trần Mậu Kh do có kháng cáo của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 04/2021/HSST ngày 21/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội.

**Bị cáo bị kháng cáo: Trần Mậu Kh**, sinh năm 1988; nơi cư trú thôn Cư An, xã T, huyện M, Hà Nội; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 09/12; dân tộc Kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Trần Văn Ph và bà Bùi Thị Ng; có vợ là Nguyễn Thị Huyền Tr và 02 con (con lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2019; tiền sự không; có 02 tiền án (Bản án số 614/2011/HSPT ngày 27/10/2011, Tòa Phúc thẩm - Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 22 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 44 tháng về tội: “*Gây rối trật tự nơi công cộng*” theo khoản 1 Điều 245 của Bộ luật hình sự năm 1999. Bản án số 97/2014/HSST ngày 27/8/2014, Tòa án nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội: “*Cố ý gây thương tích*”, theo

khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999. Tổng hợp hình phạt của bản án số 614/2011/HSPT ngày 27/10/2011, bị cáo phải chấp hành chung cho cả 02 bản án là 52 tháng tù). Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại có kháng cáo:***

1. Anh Trương Việt D, sinh năm 1993; Trú tại xóm Đền, thôn Khê Ngoại, xã Văn Khê, huyện M, thành phố Hà Nội; Có mặt.

2. Anh Nguyễn Văn D1, sinh năm 1982; trú tại Tổ 8, phường Tr, thành phố Ph, tỉnh Vĩnh Phúc; Có mặt

3. Anh Lê Xuân Th, sinh năm 1978; trú tại Tổ 3, phường Tr, thành phố Ph, tỉnh Vĩnh Phúc – vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bị hại: Ông Vũ Quốc Hưng – Luật sư Văn phòng luật sư Vĩnh Tiến – Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Phúc – có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện M và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân huyện M thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18h30' ngày 14/7/2018, anh Nguyễn Hữu L ở thôn Phú Nhi, xã Th, huyện M, thành phố Hà Nội mời một số anh em, bạn đến Nhà hàng Tùng Anh ở đường 23b thuộc địa phận thôn đường 23, xã Th, huyện M, thành phố Hà Nội để liên hoan mừng khai trương quán “Café888” của mình ở gần đó. Trong số khách mời của anh Nguyễn Hữu L có Trần Mậu Kh và các anh Lê Xuân Th; Nguyễn Văn D1; Nguyễn Viết L đều ở phường Tr, thành phố Ph, tỉnh Vĩnh Phúc và anh Trương Việt D. Trong quá trình ăn uống tại nhà hàng, giữa Kh và anh Nguyễn Viết L xảy ra xích mích, mâu thuẫn với nhau. Đến khoảng 20h30' cùng ngày, sau khi ăn uống xong các anh Lê Xuân Th, Trương Việt D, Nguyễn Văn D1 và Nguyễn Viết L đi ra lấy xe để về thì gặp Kh đang đứng trước cổng Nhà hàng Tùng Anh, tại đây giữa Kh và anh Nguyễn Viết L tiếp tục xảy ra cãi, chửi nhau. Thấy vậy, anh Th chỉ tay vào mặt Kh nói: *“hôm nay khai trương quán anh L, bọn mày định làm loạn ở đây à”*, do Kh có lời nói, thái độ thiếu tôn trọng nên anh Th đã dùng tay tát vào mặt Kh 1 - 2 cái, Kh

lao vào đâm anh Th thì bị Trương Việt D và Nguyễn Văn D1 lao vào, Trương Việt D đâm 02 phát vào người Kh; bị nhóm anh Th đánh nên Kh đi đến chỗ dựng xe máy của mình ở gần đó rút chùm chìa khóa cắm ở ổ khóa xe máy, lấy 01 con dao bấm bằng kim loại dài khoảng 20 đến 25cm đang cài ở chùm chìa khóa quay lại dùng dao khua khoảng và đâm trúng một nhát vào cẳng tay phải và một nhát vào vùng ngực của anh Trương Việt D, một nhát vào vùng thắt lưng trái của anh Lê Xuân Th và một nhát vào vùng ngực của anh Nguyễn Văn D1 làm bị thương chảy máu. Cùng lúc này, một số người có mặt ở đó can ngăn, Kh cầm dao bỏ chạy, các anh Trương Việt D, Lê Xuân Th, Nguyễn Văn D1 được mọi người đưa đi đến Bệnh viện Đa khoa khu vực Ph, tỉnh Vĩnh Phúc cấp cứu, sau đó chuyển đến Bệnh viện Việt Đức, Hà Nội cấp cứu và điều trị.

Sau khi phạm tội, Trần Mậu Kh đã bỏ trốn khỏi địa phương, ngày 22/8/2018, Cơ quan CSĐT - Công an huyện M đã ra quyết định truy nã bị can Trần Mậu Kh và ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án. Ngày 25/6/2020, Trần Mậu Kh đã đến Công an xã Tiên Phong, huyện M đầu thú.

\* Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 683/TTPY ngày 23/7/2018 của Trung tâm Pháp y Hà Nội đã xác định thương tích của anh Trương Việt D như sau:

*Thương tích:* Vết thương, vết mổ vùng giữa xương ức kéo dài từ hõm ức xuống dưới đầu mũi ức kích thước 19cm x 0,3cm, vết thương còn nề nhẹ, ít dịch thấm băng, còn chỉ; T1, T2 đều rõ, nhịp tim 85 lần/phút, không có tiếng tim bệnh lý; vết thương 1/3 trên cánh tay phải kích thước 4,5cm x 0,2cm, vết thương khô, còn chỉ. Vận động cổ - bàn ngón tay phải bình thường; 03 vết dẫn lưu khoang màng phổi, màng tim (02 vết dưới mũi ức, 01 vết dưới núm vú phải) kích thước 1cm x 1cm mỗi vết, khô, còn chỉ; phổi phải rì rào phế nang giảm nhẹ, phổi trái bình thường, không có rales âm; các bộ phận khác hiện chưa thấy bất thường.

Căn cứ vào các kết quả nghiên cứu hồ sơ, khám giám định và các xét nghiệm; Căn cứ vào Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014: Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định Pháp Y, Giám định Pháp Y tâm thần của Bộ Y tế. Kết luận tại thời điểm giám định:

1. Các vết thương, vết mổ, vết dẫn lưu đang liền sẹo: 08%;
2. Vết thương ngực gây thủng màng tim, thủng tiểu nhĩ phải đã phẫu thuật: 31%.
3. Tổn thương khoang màng phổi phải đã phẫu thuật: 03 %.
4. Vết thương 1/3 trên cẳng tay phải đứt bán phần gân gấp cổ tay đã phẫu thuật: 03 %.
5. Tổn thương xương ức: 11%.
6. Hiện chưa đánh giá được hết di chứng của các vết thương. Đề nghị giám định bổ sung sau nếu có căn cứ hoặc cần thiết.
7. Nhiều khả năng các thương tích do vật sắc nhọn gây nên.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 47% (Bốn mươi bảy phần trăm), tính theo phương pháp cộng lùi.

\* Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 685/TTPY ngày 23/7/2018 của Trung tâm Pháp y Hà Nội đã xác định thương tích của anh Nguyễn Văn D1 như sau:

- *Thương tích:* Vết mổ nội soi vùng rốn, hạ sườn trái, vùng trên xương mu kích thước 1,5cm x 0,1cm mỗi vết, khô, còn chỉ; vết thương, vết mổ vùng dưới hạ sườn trái kích thước khoảng 13,5cm x 0,3cm, có ống dẫn lưu đường kính 1cm, ra ít dịch máu; vết dẫn lưu hố chậu trái đường kính 1cm, khô ra dịch máu; các bộ phận khác hiện chưa thấy bất thường.

Căn cứ vào các kết quả nghiên cứu hồ sơ, khám giám định và các xét nghiệm; Căn cứ vào Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014: Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định Pháp Y, Giám định Pháp Y tâm thần của Bộ Y tế. Kết luận tại thời điểm giám định:

1. Các vết thương, vết mổ, vết dẫn lưu đang liền sẹo: 07%.
2. Vết thương cơ hoành bên trái đã phẫu thuật khâu phục hồi: 21 %.
3. Đứt gãy xương sườn X - XI bên trái: 05 %.
4. Phẫu thuật nội soi thăm dò ổ bụng: 10 %.
5. Tổn thương khoang màng phổi trái đã phẫu thuật dẫn lưu: 03 %.

*6. Hiện chưa đánh giá được hết di chứng của các vết thương. Đề nghị giám định bổ sung sau nếu có căn cứ hoặc cần thiết.*

*7. Nhiều khả năng các thương tích do vật sắc nhọn gây nên.*

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 39% (Ba mươi chín phần trăm), tính theo phương pháp cộng lùi.

\* Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 700/TTPY ngày 27/7/2018 của Trung tâm Pháp y Hà Nội đã xác định thương tích của anh Lê Xuân Th như sau:

*Thương tích:* Vết thương vùng thắt lưng trái trên mào chậu trái khoảng 5 cm, kích thước khoảng 3,5 cm x 0,2 cm, vết thương khô, còn chỉ. Vết thương trên diện bầm tím kích thước khoảng 10cm x 5 cm; bụng mềm, ấn vùng hố chậu trái bệnh nhân đau. Chạm thận, bập bệnh thận (-). Nước tiểu trong; các bộ phận khác hiện chưa thấy bất thường.

Căn cứ vào các kết quả nghiên cứu hồ sơ, khám giám định và các xét nghiệm; Căn cứ vào Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014: Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định Pháp Y, Giám định Pháp Y tâm thần của Bộ Y tế. Kết luận tại thời điểm giám định:

*1. Vết thương vùng thắt lưng trái đang liền sẹo: 02%;*

*2. Chấn thương thận trái độ II điều trị bảo tồn: 08 %.*

*3. Hiện chưa đánh giá được hết di chứng của tổn thương. Đề nghị giám định bổ sung sau nếu có căn cứ hoặc cần thiết.*

*4. Nhiều khả năng các thương tích do vật sắc nhọn gây nên.*

*Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 10% (Mười phần trăm).*

\* *Về trách nhiệm dân sự:* Quá trình làm việc, người bị hại là anh Trương Việt D có yêu cầu buộc bị cáo Trần Mậu Kh phải có trách nhiệm bồi thường thương tích số tiền 160.056.756đ; anh Lê Xuân Th yêu cầu bồi thường số tiền 200.000.000đ; anh Nguyễn Văn D1 yêu cầu bồi thường số tiền 500.000.000đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2021/HSST ngày 21/01/2021 của Tòa án nhân huyện M, thành phố Hà Nội đã xét xử: Tuyên bố Trần Mậu Kh phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

*Áp dụng: Điểm đ khoản 4 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.*

Xử phạt: Bị cáo Trần Mậu Kh 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 25/6/2020.

*\* Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 590 của Bộ luật dân sự:*

Ghi nhận việc bị cáo Trần Mậu Kh đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại tổng số tiền là 100.000.000 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M, thành phố Hà Nội, theo biên lai thu số 0006424 ngày 19/11/2020.

Anh Trương Việt D, anh Nguyễn Văn D1 và anh Lê Xuân Th có quyền liên hệ với Cơ quan thi hành án dân sự huyện M, thành phố Hà Nội để yêu cầu chi trả số tiền bị cáo Kh đã khắc phục hậu quả, cụ thể: Anh Trương Việt D có quyền yêu cầu chi trả số tiền 65.000.000 đồng; anh Nguyễn Văn D1 có quyền yêu cầu chi trả số tiền 28.000.000 đồng; anh Lê Xuân Th có quyền yêu cầu chi trả số tiền 7.000.000 đồng (*tiền chi trả cho các bị hại theo biên lai thu số 0006424 ngày 19/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện M, thành phố Hà Nội*).

*Buộc bị cáo Kh phải bồi thường cho bị hại số tiền còn thiếu, cụ thể:*

- + Bồi thường cho anh Trương Việt D số tiền là 95.056.756 đồng.
- + Bồi thường cho anh Nguyễn Văn D1 số tiền là 21.950.000 đồng.
- + Bồi thường cho anh Lê Xuân Th số tiền là 12.650.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/01/2021, bị hại Trương Việt D có đơn kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo.

Ngày 03/02/2021, bị hại anh Lê Xuân Th có đơn kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo và buộc bị cáo phải bồi thường cho anh toàn bộ số tiền chi phí viện phí, đi lại là 50.000.000 đồng.

Ngày 04/02/2021, người bị hại là Nguyễn Văn D1 có đơn kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo và tăng mức bồi thường thiệt hại cho các anh với số tiền 150.000.000 đồng.

**Tại phiên tòa phúc thẩm:**

Người bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ lời khai của bị cáo; lời khai của những người bị hại, lời khai của những người liên quan; kết luận giám định thương tích và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Chiều tối ngày 14/7/2018, do mâu thuẫn trong giao tiếp, Trần Mậu Kh dùng dao bấm bằng kim loại khua khoảng đâm trúng vào người và gây thương tích cho anh Trương Việt D với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 47%; anh Nguyễn Văn D1 bị tổn hại sức khỏe là 39%; anh Nguyễn Xuân Th bị tổn hại sức khỏe là 10%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm; sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo. Mặc dù bị cáo sau khi bỏ trốn đã ra đầu thú, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường 100.000.000 đồng cho các bị hại, nguyên nhân xảy ra vụ án do có một phần lỗi của những người bị hại. Nhưng căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo, xét thấy mức án 7 năm 6 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là có phần nhẹ, cần tăng hình phạt đối với bị cáo cho tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

Xét kháng cáo đề nghị mức bồi thường thiệt hại của anh Nguyễn Văn D1 và Lê Xuân Th, thấy: Tại cấp sơ thẩm, anh Dũng và anh Th không cung cấp được các hóa đơn, chứng từ chứng minh cho chi phí khám chữa bệnh và thuốc điều trị nên khi quyết định về phần trách nhiệm dân sự đối với anh Dũng và anh Th, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào các quy định của pháp luật để tính toán các chi phí thực tế, hợp lý như tiền

mất thu nhập trong thời gian bị hại nằm viện và phục hồi sức khỏe, tiền bồi dưỡng sức khỏe, tiền xe đi lại khám chữa bệnh, tiền tổn thất tinh thần để buộc bị cáo phải bồi thường cho Nguyễn Văn D1 49.950.000 đồng, bồi thường cho anh Lê Xuân Th 19.650.000 đồng, đồng thời dành quyền khởi kiện cho anh Văn D1, anh Th đối với chi phí khám chữa bệnh và tiền thuốc điều trị bằng vụ án dân sự khác là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, anh Th không đưa ra được tình tiết nào mới không có căn cứ chấp nhận yêu cầu tăng bồi thường của anh Th. Đối với yêu cầu tăng bồi thường của anh Nguyễn Văn D1, thấy: Tại cấp phúc thẩm, anh Dũng xuất trình hóa đơn tài liệu chứng minh chi phí cho việc điều trị tại Bệnh viện Việt Đức hết 26.601.005 đồng nên có cơ sở chấp nhận và bị cáo nhất trí bồi thường số tiền trên cho anh Dũng; ngoài ra, anh Dũng còn yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền thu nhập bị mất trong thời gian ở bệnh viện về không lao động được; giữa bị cáo và anh Dũng đã thỏa thuận bị cáo bồi thường cho anh Dũng khoản này là 25.000.000 đồng. Như vậy, bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn D1 về các khoản với tổng số tiền là 101.551.005 đồng, được trừ số tiền 28.000.000 đồng bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án huyện M, số tiền bị cáo còn phải bồi thường cho anh Dũng là 73.551.005 đồng.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a, b khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Kh mức án từ 8 năm đến 8 năm 6 tháng. Về trách nhiệm dân sự, buộc bị cáo còn phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn D1 số tiền 73.551.005 đồng; các quyết định khác của bản án sơ thẩm cần giữ nguyên.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **Về tố tụng:**

Kháng cáo của người bị hại trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.



**Về nội dung:** Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Căn cứ lời khai của bị cáo; lời khai của người bị hại, lời khai của những người liên quan; kết luận giám định thương tích và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Chiều tối ngày 14/7/2018, anh Nguyễn Hữu L ở thôn Phú Nhi, xã Th, huyện M, thành phố Hà Nội tổ chức mừng khai trương quán “Café888” tại thôn đường 23, xã Th, huyện M, thành phố Hà Nội, anh Hữu L mời mọi người sang Nhà hàng Tùng Anh đối diện quán “Café888” để dùng cơm. Khách mời của anh Hữu L rất nhiều người, trong đó có bị cáo Trần Mậu Kh và nhóm các anh Lê Xuân Th, Trương Việt D, Nguyễn Văn D1, anh Nguyễn Việt L. Trong lúc ăn cơm tại Nhà hàng giữa anh Việt L và Kh có xảy ra mâu thuẫn nhưng không xảy ra xô xát. Đến khoảng 20h30’ cùng ngày nhóm anh Lê Xuân Th ra về thì giữa anh Việt L và Kh lại xảy ra mâu thuẫn. Thấy vậy, anh Th chỉ tay vào mặt Kh nói: *“hôm nay khai trương quán anh L, bọn mày định làm loạn ở đây à”*, do Kh có thái độ thiếu tôn trọng nên anh Th đã dùng tay tát vào mặt Kh, Kh lao vào đấm anh Th thì bị Việt D lao vào đấm Kh. Bị đánh, Kh chạy về chỗ dựng mô tô lấy 01 dao bấm bằng kim loại, tính cả cán dài khoảng 20-25cm quay lại chỗ anh Th, anh Việt D, anh Văn D1. Tay phải Kh dùng dao lao vào khuỷu khuỷu, đâm trúng một nhát vào cẳng tay phải và một nhát vào vùng ngực của anh Việt D; một nhát vào vùng thắt lưng trái của anh Th và một nhát vào vùng ngực của anh Văn D1. Hậu quả, anh Trương Việt D bị tổn hại sức khỏe là 47%; anh Nguyễn Văn D1 bị tổn hại sức khỏe là 39%; anh Nguyễn Xuân Th bị tổn hại sức khỏe là 10%. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo tăng hình phạt của các bị hại, thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn Thủ đô. Bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Chỉ vì mâu thuẫn trong giao tiếp, bị cáo đã dùng dao bấm bằng kim loại là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho nhiều người vào các vị trí xung yếu của

cơ thể (thương tích cho anh Trương Việt D có vết thương ngực gây thủng màng tim, thủng tiểu nhĩ phải, tổn thương khoang màng phổi, vết thương 1/3 trên cẳng tay phải đứt bán phần gân gấp cổ tay, tổn hại 47% sức khỏe; thương tích của anh Nguyễn Văn D1 có vết thương ở cơ hoành bên trái, đứt gãy xương sườn X – XI bên trái, tổn thương khoang màng phổi trái, tổn hại 39% sức khỏe; thương tích của bị hại Lê Xuân Th có vết thương vùng thắt lưng trái, chấn thương thận trái độ II, tổn hại 10% sức khỏe). Nhân thân bị cáo đã có 02 tiền án, trong đó có 01 tiền án về tội “Cố ý gây thương tích” chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm; sau khi phạm tội, bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho cơ quan điều tra. Mặc dù nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo có một phần lỗi của bị hại (đã đánh bị cáo trước); sau khi bỏ trốn đã ra đầu thú, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường 100.000.000 đồng cho các bị hại. Nhưng căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo nêu trên, xét thấy mức án 7 năm 6 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là có phần nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo của các bị hại Trương Việt D, anh Nguyễn Văn D1, anh Lê Xuân Th.

Xét kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường thiệt hại của các bị hại anh Nguyễn Văn D1 và Lê Xuân Th, thấy: Tại cấp sơ thẩm, anh Dũng và anh Th không cung cấp được các hóa đơn, chứng từ chứng minh cho chi phí khám chữa bệnh và thuốc điều trị nên khi quyết định về phân trách nhiệm dân sự đối với anh Dũng và anh Th, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào các quy định của pháp luật để tính toán các chi phí thực tế, hợp lý như tiền mất thu nhập trong thời gian bị hại nằm viện và phục hồi sức khỏe, tiền bồi dưỡng sức khỏe, tiền xe đi lại khám chữa bệnh, tiền tổn thất tinh thần để buộc bị cáo phải bồi thường cho Nguyễn Văn D1 49.950.000 đồng, bồi thường cho anh Lê Xuân Th 19.650.000 đồng, đồng thời dành quyền khởi kiện cho anh Văn D1, anh Th đối với chi phí khám chữa bệnh và tiền thuốc điều trị bằng vụ án dân sự khác là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại cấp phúc thẩm, anh Th không đưa ra được tình tiết nào mới nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu tăng bồi thường của anh Th. Đối với yêu cầu tăng bồi thường của anh Nguyễn Văn D1, thấy: Tại cấp phúc thẩm, anh Dũng xuất trình hóa đơn tài liệu chứng minh chi phí cho việc điều trị tại Bệnh viện Việt Đức hết 26.601.005 đồng nên có cơ sở chấp nhận và bị cáo nhất trí bồi thường số tiền trên cho anh Dũng; ngoài ra, anh Dũng còn yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền thu nhập bị mất trong thời gian ở bệnh viện về không lao động được; giữa bị cáo và anh Dũng đã tự nguyện thỏa thuận bị cáo bồi thường cho anh Dũng khoản này là 25.000.000 đồng nên ghi nhận sự thỏa thuận trên. Như vậy, bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn D1 về các khoản với tổng số tiền là 101.551.005 đồng, được trừ số tiền 28.000.000 đồng bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án huyện M, số tiền bị cáo còn phải bồi thường cho anh Dũng là 73.551.005 đồng.

Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, nhưng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo mức bồi thường mới.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

*1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; các điểm a, b khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,*

*chấp nhận kháng cáo của người bị hại, xử:*

*Áp dụng: Điểm đ khoản 4 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.*

Xử phạt: Bị cáo Trần Mậu Kh 8 (tám) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 25/6/2020.

*2. \* Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật dân sự; Điều 357; khoản 2 Điều 468; các Điều 584, 590 của Bộ luật dân sự:*

Ghi nhận việc bị cáo Trần Mậu Kh đã tác động gia đình bồi thường cho các bị hại tổng số tiền là 100.000.000 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M, thành phố Hà Nội, theo biên lai thu số 0006424 ngày 19/11/2020.

Anh Trương Việt D, anh Nguyễn Văn D1 và anh Lê Xuân Th có quyền liên hệ với Cơ quan thi hành án dân sự huyện M, thành phố Hà Nội để yêu cầu chi trả số tiền bị cáo Kh đã khắc phục hậu quả, cụ thể: Anh Trương Việt D có quyền yêu cầu chi trả số tiền 65.000.000 đồng; anh Nguyễn Văn D1 có quyền yêu cầu chi trả số tiền 28.000.000 đồng; anh Lê Xuân Th có quyền yêu cầu chi trả số tiền 7.000.000 đồng (*tiền chi trả cho các bị hại theo biên lai thu số 0006424 ngày 19/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện M, thành phố Hà Nội*).

*Buộc bị cáo Trần Mậu Kh còn phải bồi thường cho các bị hại số tiền còn thiếu, cụ thể:*

+ Buộc bị cáo Trần mậu Kh còn phải bồi thường cho anh Trương Việt D số tiền là 95.056.756 đồng (Chín mươi lăm triệu không trăm năm mươi sáu nghìn bảy trăm năm sáu đồng).

+ Buộc bị cáo Trần Mậu Kh còn phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn D1 tổng số tiền là 73.551.005 đồng (bảy mươi ba triệu năm trăm năm một nghìn không trăm lẻ năm đồng).

+ Buộc bị cáo Trần Mậu Kh còn phải bồi thường cho anh Lê Xuân Th số tiền là 12.650.000 đồng (mười hai triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng). Giành quyền khởi kiện vụ án dân sự khác cho anh Lê Xuân Th đối với khoản tiền chi phí khám chữa bệnh và tiền thuốc điều trị khi anh Lê Xuân Th xuất trình đầy đủ hóa đơn chứng từ và có yêu cầu.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ng␣ời đ␣ợc thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ tr␣ờng hợp pháp luật có quy định khác.

Trở lại hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH 12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Mậu Kh không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, nhưng phải chịu 14.062.888 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 09/4/2021.

**Nơi nhận:**

- VKS nhân dân thành phố Hà Nội
- VKSND huyện M, HN
- Công an huyện M, HN
- TAND huyện M, HN
- Chi cục THADS huyện M, HN
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu HSVA; VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Mai Văn Quang***